TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 39/2023/QĐST-VHNGĐ	*Phú Mỹ, ngày 26 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 243/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2023, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:*

Ông: Phạm Hoàng P, sinh năm 1984

Bà: Võ Thị H, sinh năm 1992; Cùng địa chỉ: Tổ 19, Khu phố T, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Bà H và ông P yêu thương nhau và tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2018, cả hai đã tổ chức đám cưới và đã làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu vào ngày 16/11/2018, nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp.

Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, đến khoảng năm 2021 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không hòa hợp, hai vợ chồng nhiều lần hàn gắn nhưng bất thành. Từ tháng 4 năm 2023 đến nay cả hai đã sống ly thân. Qua trình bày của các đương sự, xét thấy mâu thuẫn vợ chồng bà H, ông P đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, bà H, ông P thống nhất ly hôn. Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân gia đình, ghi nhận việc bà Võ Thị H và ông Phạm Hoàng P thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Phạm Hoàng P và bà Võ Thị H có 02 con chung là Phạm P , sinh ngày 05/11/2019 và Phạm Khánh V, sinh ngày 05/11/2021. Ông P, bà H thỏa thuận giao cả hai con chung cho bà Võ Thị H trực tiếp chăm sóc

nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Ông P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 10.000.000đ (mười triệu đồng) mỗi tháng. Mỗi cháu 5.000.000đ (năm triệu đồng) mỗi tháng. Xét thỏa thuận về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con của ông P, bà H là phù hợp với quy định pháp luật nên cần công nhận.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà H, ông P không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về lệ phí việc hôn nhân: Bà H, ông P tự nguyện nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị H và ông Phạm Hoàng P thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 115, ngày 16-11-2018 của Ủy ban nhân dân phường 8, thành phố Vũng Tàu không còn giá trị sử dụng kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực).

- Về con chung: Ông Phạm Hoàng P và bà Võ Thị H có 02 con chung là Phạm P , sinh ngày 05/11/2019 và Phạm Khánh V, sinh ngày 05/11/2021. Ông P, bà H thỏa thuận giao cả hai con chung cho bà Võ Thị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành (đủ18 tuổi). Ông P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 10.000.000đ (mười triệu đồng) mỗi tháng. Mỗi cháu 5.000.000đ (năm triệu đồng) mỗi tháng. Bắt đầu thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng từ tháng 8 năm 2023.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền chưa thi hành án và thời gian chưa thi hành án tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Sau khi ly hôn, ông Phạm Hoàng P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc thăm con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Tòa

án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Bà Võ Thị H và ông Phạm Hoàng P nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0007312 ngày 07/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ. Như vậy, ông P, bà H, đã nộp xong lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Nơi đăng ký kết hôn;
- Chi cục THADS TX. Phú Mỹ;
- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

(Đã ký)

Văn Thị Hiền